

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày

tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-BXD ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 97/TTr-SXD ngày 04 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai.

*(Phụ lục danh mục TTHC ban hành mới và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo)*

Trường hợp TTHC công bố tại Quyết định này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 251/QĐ-BXD ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; phối hợp với đơn vị liên quan rà soát, thực hiện cập nhật, cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng bảo đảm thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC được cơ quan có thẩm quyền công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng cập nhật công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác danh mục và nội dung TTHC đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng triển khai, hỗ trợ kỹ thuật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đối với các thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng; bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng; Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và PT, TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCTC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Sơn**

**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ  
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)*

**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ  
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	DVC trực tuyến
1	1.014913	Kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhóm 2 nhập khẩu	01 (một) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không có	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH15 ngày 18 tháng 6 năm 2025;</li> <li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;</li> <li>- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP</li> </ul>	Sở Xây dựng	Toàn trình

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	DVC trực tuyến
					<a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a>	<p>ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;</p> <p>- Thông tư số 04/2023/TT-BXD ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN16:2023/BXD.</p> <p>- Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.</p> <p>- Nghị định số 367/2025/NĐ-CP</p>		

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	DVC trực tuyến
						<p>ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Quyết định số 251/QĐ-BXD ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.</p>		

**Phần II****NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

<b>CÁC BƯỚC</b>	<b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>	<b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>Kiểm tra chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng nhóm 2 nhập khẩu (1.014913 - DVCTT: Toàn trình)</b>					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 giờ làm việc	Không có	
Bước 2	Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý hoạt động và Vật liệu xây dựng	0,5 giờ làm việc		
Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý Hoạt động và Vật liệu xây dựng	3 giờ làm việc		
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC chuyển Văn thư cơ quan phát hành.	Lãnh đạo phòng chuyên môn được ủy quyền	2,5 giờ làm việc		
Bước 5	Phát hành, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	Văn thư Sở + Chuyên viên phòng chuyên môn	1 giờ làm việc		
Bước 6	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 giờ làm việc		

<b>CÁC BƯỚC</b>	<b>TRÌNH TỰ THỰC HIỆN</b>	<b>ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC</b>	<b>PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>Tổng cộng thời gian giải quyết</b>			<b>8 giờ làm việc (01 ngày làm việc)</b>		